

**BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH THEO HỢP ĐỒNG ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 55/TT-BTC ngày 23/03/2016 của Bộ Tài chính)

Tên dự án: \_\_\_\_\_ Mã dự án: \_\_\_\_\_  
 Tên gói thầu: \_\_\_\_\_  
 Căn cứ hợp đồng dự án giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư số:.....ngày.... tháng..... năm.....  
 Căn cứ hợp đồng giữa nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án với nhà thầu số:.....ngày.... tháng..... năm.....  
 Nhà đầu tư hoặc doanh nghiệp dự án: \_\_\_\_\_  
 Nhà thầu: \_\_\_\_\_  
 Thanh toán lần thứ: \_\_\_\_\_  
 Căn cứ xác định: \_\_\_\_\_  
 Biên bản nghiệm thu số ..... ngày.....tháng.....năm.....

| Số TT | Tên công việc   | Đơn vị tính | Khối lượng    |                         |                  | Đơn giá thanh toán |                          | Thành tiền (đồng) |                         |                  | Ghi chú |
|-------|-----------------|-------------|---------------|-------------------------|------------------|--------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|------------------|---------|
|       |                 |             | Theo hợp đồng | Thực hiện               |                  | Theo hợp đồng      | Đơn giá bổ sung (nếu có) | Theo hợp đồng     | Thực hiện               |                  |         |
|       |                 |             |               | Lũy kế đến hết kỳ trước | Thực hiện kỳ này |                    |                          |                   | Lũy kế đến hết kỳ trước | Thực hiện kỳ này |         |
| 1     | 2               | 3           | 4             | 5                       | 6                | 7                  | 8                        | 9                 | 10                      | 11               | 12      |
|       |                 |             |               |                         |                  |                    |                          |                   |                         |                  |         |
|       | <b>Tổng số:</b> |             |               |                         |                  |                    |                          |                   |                         |                  |         |

- Giá trị hợp đồng:
- Số tiền đã thanh toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước:
- Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến cuối kỳ này:
- Giá trị đề nghị thanh toán kỳ này:  
 Số tiền bằng chữ:.....(là số tiền đề nghị thanh toán kỳ này).  
 Lũy kế giá trị thanh toán:

Ghi chú: Đối với hợp đồng trọn gói khi lập bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng đề nghị thanh toán, không yêu cầu xác định khối lượng hoàn thành chi tiết mà xác định trên cơ sở khối lượng công việc hoàn thành tương ứng với giai đoạn thanh toán đã ký kết trong hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU**  
 (Ký, ghi rõ họ tên chức vụ và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU HOẶC  
 DOANH NGHIỆP DỰ ÁN**  
 (Ký, ghi rõ họ tên chức vụ và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUẢN LÝ DỰ ÁN THUỘC  
 CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**  
 (Ký, ghi rõ họ tên chức vụ và đóng dấu)



CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:...

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ**

Kính gửi: Kho bạc nhà nước .....

Tên dự án, công trình:.....

Mã dự án đầu tư:.....

Nhà đầu tư hoặc doanh nghiệp dự án:..... mã số ĐVSDNS:.....

Số tài khoản của Nhà đầu tư hoặc doanh nghiệp dự án - Vốn trong nước..... tại :.....

- Vốn ngoài nước..... tại.....

Căn cứ hợp đồng dự án giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư số:..... ngày..... tháng..... năm.....

Căn cứ hợp đồng giữa nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án với nhà thầu số:..... ngày..... tháng..... năm.....

Căn cứ bảng xác định giá trị KLHT đề nghị thanh toán số..... ngày..... tháng..... năm.....

Lũy kế giá trị khối lượng nghiệm thu của hạng mục đề nghị thanh toán:..... đồng.

Số tiền đề nghị thanh toán:

Thuộc nguồn vốn: (XDCB tập trung; .....)

Thuộc kế hoạch vốn:

Năm...

Đơn vị: đồng

| Nội dung   | Dự toán được duyệt hoặc giá trị trúng thầu hoặc giá trị hợp đồng | Lũy kế số vốn đã thanh toán từ khởi công đến cuối kỳ trước |        | Số đề nghị thanh toán khối lượng hoàn thành kỳ này |        |
|--|--|--|--------|--|--------|
|  |  | Vốn TN   | Vốn NN | Vốn TN   | Vốn NN |
| Ghi tên công việc, hạng mục hoặc hợp đồng đề nghị thanh toán |  |  |        |  |        |
| <b>Cộng</b>  |  |  |        |  |        |

Tổng số tiền đề nghị thanh toán bằng số:.....

Bằng chữ:.....

Trong đó:

- Thuế giá trị gia tăng
- Chuyên tiền bảo hành (bằng số)
- Số trả đơn vị thụ hưởng (bằng số).....
  - + Vốn trong nước.....
  - + Vốn ngoài nước.....

Tên đơn vị thụ hưởng.....

Số tài khoản đơn vị thụ hưởng..... tại.....

Ngày..... tháng..... năm.....

**KÊ TOÁN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN NHÀ ĐẦU TƯ HOẶC ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUẢN LÝ DỰ ÁN THUỘC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên chức vụ và đóng dấu)

(Ký, ghi rõ họ tên chức vụ và đóng dấu)

